

Số: 529/BC-UBND

Chí Minh, ngày 05 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Bước đầu kết quả triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn xã Chí Minh

Thực hiện Công văn số 6701/UBND-KGVX ngày 02/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo chuẩn bị các điều kiện phục vụ tổ chức Lễ phát động Ngày Công dân số Việt Nam năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Chí Minh báo cáo bước đầu kết quả triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 66.22) như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Công tác quán triệt, chỉ đạo

- UBND xã Chí Minh xác định phát triển công dân số là nhiệm vụ quan trọng, gắn với thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06 và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức trên địa bàn.

- Sau khi tiếp nhận các văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND xã đã tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, các bộ phận chuyên môn, Công an xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các đơn vị có liên quan và lực lượng Tổ công nghệ số cộng đồng.

- UBND xã đã kiện toàn, phân công nhiệm vụ cho các lực lượng tham gia thực hiện chuyển đổi số, Đề án 06 và phát triển công dân số. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã và Tổ công nghệ số được kiện toàn.

- Phòng Văn hóa - Xã hội được giao làm đầu mối tham mưu, tổng hợp các nhiệm vụ về chuyển đổi số, phát triển công dân số thuộc phạm vi quản lý của UBND xã; Công an xã chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến định danh, xác thực điện tử, dữ liệu dân cư và Đề án 06; Trung tâm Phục vụ hành chính công trực tiếp hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- UBND xã đồng thời phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các tiện ích số.

2. Xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai

- UBND xã triển khai các nhiệm vụ phát triển công dân số lồng ghép trong kế hoạch chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06 và các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của địa phương.

- Việc triển khai được thực hiện theo nguyên tắc xác định rõ nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và thời gian thực hiện; ưu tiên các nhiệm vụ có tác động trực tiếp đến người dân như định danh điện tử, tích hợp tài khoản an sinh xã hội, dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, thanh toán không dùng tiền mặt và làm sạch dữ liệu.

- UBND xã chỉ đạo các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng chủ động rà soát người dân chưa thực hiện các nhiệm vụ về định danh điện tử, tích hợp tài khoản an sinh xã hội và sử dụng dịch vụ công trực tuyến để tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn.

II. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ

1. Kết quả tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công dân số

- UBND xã triển khai tuyên truyền về công dân số thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, các hội nghị, cuộc họp tại thôn, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các nhóm thông tin cộng đồng và tuyên truyền trực tiếp.

- Nội dung tập trung vào quyền lợi, trách nhiệm của công dân trong môi trường số; lợi ích của tài khoản định danh điện tử; sử dụng VNeID; dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; tích hợp thông tin, tài khoản phục vụ an sinh xã hội và các tiện ích số thiết thực trong đời sống.

- Tổ công nghệ số cộng đồng tại 17 thôn được huy động trực tiếp tuyên truyền, hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, người ít tiếp xúc với công nghệ và những người chưa thành thạo thao tác trên thiết bị thông minh.

- UBND xã tiếp tục triển khai tuyên truyền, hưởng ứng các hoạt động về chuyển đổi số và phát triển công dân số trong tháng 10/2026, gắn với các hoạt động hướng tới Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 và các hoạt động tuyên truyền về công dân số theo chỉ đạo của cấp trên.

2. Kết quả thu nhận tài khoản định danh điện tử

- Theo số liệu tính đến ngày 15/9/2026, trên địa bàn xã có 32.945 công dân từ đủ 06 tuổi trở lên.

- Số tài khoản định danh điện tử đã thu nhận là 29.978 tài khoản, còn 2.508 công dân chưa thu nhận.

- Theo chỉ tiêu được giao cho tháng 10/2026, xã Chí Minh thực hiện thu nhận thêm 200 tài khoản định danh điện tử.

- UBND xã chỉ đạo Công an xã phối hợp với các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục rà soát danh sách 2.508 trường hợp chưa thu nhận, phân loại nguyên nhân và tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện.

III. KẾT QUẢ TÍCH HỢP, CẬP NHẬT THÔNG TIN, GIẤY TỜ CỦA CÔNG DÂN TRÊN ỨNG DỤNG ĐỊNH DANH QUỐC GIA

1. Kết quả kết nối, chia sẻ và làm sạch dữ liệu

- UBND xã tiếp tục chỉ đạo các bộ phận chuyên môn rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; thực hiện đối chiếu thông tin giữa hồ sơ giấy, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hệ thống dùng chung.

- Đối với cơ sở dữ liệu an sinh xã hội, xã đang tiếp tục rà soát, xác thực và xử lý các trường hợp thông tin chưa đồng bộ, sai lệch hoặc chưa được xác thực trên hệ thống.

- Một số cơ sở dữ liệu đã hoàn thành việc rà soát và làm sạch đạt 100%, gồm: CSDL nhân lực y tế; CSDL người làm công tác xã hội; CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS; CSDL quản lý trẻ em và CSDL an toàn thực phẩm. CSDL về đối tượng trợ giúp xã hội trên địa bàn xã hiện có 2004 đối tượng; trong đó dữ liệu đã được cập nhật, đối chiếu cơ bản đầy đủ, tỷ lệ khớp đạt 100%.

- Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia đã rà soát toàn bộ 13.636/13.635 bản ghi, trong đó 13.635 bản ghi đã làm sạch.

- Đối với CSDL người khuyết tật, UBND xã đã hoàn thành việc rà soát 519 trường hợp và cập nhật thông tin giới tính; các trường thông tin còn lại đang tiếp tục được rà soát, bổ sung

- Việc làm sạch dữ liệu được thực hiện gắn với quá trình giải quyết thủ tục hành chính, chi trả chính sách và thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 nhằm hạn chế tình trạng trùng lặp, sai lệch thông tin, góp phần bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

2. Kết quả tích hợp thông tin, tài khoản an sinh xã hội

- UBND xã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với Công an xã, các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục rà soát danh sách, hướng dẫn người dân thực hiện tích hợp; ưu tiên các trường hợp đang hưởng chính sách an sinh xã hội, các trường hợp đã có tài khoản định danh mức 2 nhưng chưa tích hợp thông tin an sinh xã hội.

IV. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH CÔNG DÂN SỐ

1. Kết quả thực hiện chính sách miễn phí, lệ phí

- UBND xã tiếp tục thực hiện các quy định về phí, lệ phí đối với thủ tục hành chính theo quy định của Trung ương và của tỉnh.

- Đối với các chính sách miễn, giảm phí, lệ phí gắn với phát triển công dân số, UBND xã thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; việc áp dụng được thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công khi người dân thực hiện thủ tục thuộc phạm vi áp dụng.

- Các bộ phận chuyên môn tiếp tục tuyên truyền để người dân biết và thực hiện các quyền lợi theo quy định.

2. Kết quả thực hiện chính sách giảm phí, lệ phí

- UBND xã thực hiện việc thu, miễn, giảm phí, lệ phí theo đúng quy định hiện hành và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Đối với những nội dung thuộc thẩm quyền cấp tỉnh, xã thực hiện theo quy định và không tự đặt ra chính sách ngoài thẩm quyền.

3. Đánh giá tác động

- Việc đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ và thanh toán không dùng tiền mặt đã tạo thuận lợi cho người dân, giảm thời gian đi lại và từng bước hình thành thói quen sử dụng các phương thức giao dịch điện tử.

- Trong quá trình thực hiện, UBND xã tiếp tục tuyên truyền để người dân nhận thức rõ lợi ích của việc sử dụng dịch vụ số, đồng thời hỗ trợ trực tiếp đối với những trường hợp chưa có kỹ năng thực hiện giao dịch điện tử.

V. KẾT QUẢ TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHỤC VỤ CÔNG DÂN SỐ

1. Rà soát thủ tục hành chính

- UBND xã thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, tập trung vào các thủ tục có phát sinh giao dịch thường xuyên với cá nhân, tổ chức.

- Việc rà soát gắn với yêu cầu đơn giản hóa quy trình, khai thác dữ liệu đã có trên hệ thống, giảm yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin và giấy tờ đã được số hóa.

2. Kết quả cắt giảm giấy tờ

- UBND xã thực hiện khai thác thông tin, dữ liệu đã có trên các hệ thống phục vụ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, từng bước hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại những giấy tờ, thông tin mà cơ quan nhà nước đã có khả năng khai thác.

- Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%, góp phần hình thành kho dữ liệu điện tử và phục vụ việc tái sử dụng thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính.

3. Tích hợp chữ ký số trên ứng dụng định danh quốc gia

- UBND xã tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về việc sử dụng chữ ký số, xác thực điện tử và các phương thức ký số trên nền tảng định danh quốc gia.

- Các nội dung thuộc thẩm quyền cấp tỉnh, bộ, ngành được thực hiện theo lộ trình chung và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

VI. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN CÁC TIỆN ÍCH TRÊN ỨNG DỤNG ĐỊNH DANH QUỐC GIA

1. Tiện ích thuộc lĩnh vực quản lý

- UBND xã tập trung tuyên truyền, hướng dẫn người dân khai thác các tiện ích trên VNeID và các nền tảng số phục vụ trực tiếp đời sống, trong đó chú trọng định danh, xác thực điện tử, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích liên quan đến an sinh xã hội.

2. Kết nối dịch vụ công

- Việc sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập, xác thực khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến tiếp tục được triển khai theo hệ thống dùng chung.

Trong kỳ báo cáo (15/08/2026 đến 14/09/2026):

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 628 hồ sơ, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 627 hồ sơ (trực tuyến: 627 hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 00 hồ sơ); số từ kỳ trước chuyển qua: 01 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 627 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước hạn: 127 hồ sơ, đúng hạn: 499 hồ sơ, quá hạn: 01 hồ sơ

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 01 hồ sơ; trong đó, trong hạn: 00 hồ sơ, quá hạn: 01 hồ sơ.

Tỷ lệ số hóa hồ sơ TTHC đạt 99,89%; tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC đạt 99.67%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 100%.

3. Thanh toán điện tử

- Việc thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được đẩy mạnh.

- Tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đạt 100%, góp phần giảm sử dụng tiền mặt, tạo thuận lợi cho người dân và thúc đẩy hình thành thói quen giao dịch điện tử.

- UBND xã tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công hướng dẫn người dân thực hiện thanh toán điện tử khi giải quyết các thủ tục có phát sinh nghĩa vụ tài chính.

VII. KẾT QUẢ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ

- UBND xã thực hiện rà soát, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh liên quan đến phát triển công dân số, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính.

- Đối với những nội dung thuộc thẩm quyền sửa đổi, bổ sung của Trung ương, bộ, ngành hoặc HĐND, UBND tỉnh, xã thực hiện theo văn bản hướng dẫn và không tự đặt ra quy định trái với thẩm quyền.

- Trong quá trình thực hiện, UBND xã tiếp tục tổng hợp các khó khăn, vướng mắc về dữ liệu, quy trình, thủ tục hành chính và việc khai thác dữ liệu để báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn.

VIII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐƯỢC NGHỊ QUYẾT GIAO

- Đối với các nhiệm vụ chuyên ngành thuộc trách nhiệm của Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh, UBND xã thực hiện theo hướng dẫn, kế hoạch và lộ trình của cơ quan có thẩm quyền.

- Ở cấp xã, trọng tâm là phối hợp cung cấp, rà soát và khai thác dữ liệu; tuyên truyền, hướng dẫn người dân; triển khai dịch vụ công trực tuyến; thực hiện số hóa hồ sơ; thanh toán không dùng tiền mặt; hỗ trợ định danh điện tử và tích hợp tài khoản an sinh xã hội.

- UBND xã chủ động phối hợp với Công an xã, các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và các đơn vị liên quan khi có yêu cầu về cung cấp, xác minh, cập nhật dữ liệu.

IX. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Kế hoạch hành động

- UBND xã đã triển khai các nhiệm vụ phát triển công dân số lồng ghép trong chương trình chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06; phân công trách nhiệm cho các bộ phận chuyên môn và lực lượng tham gia.

- Các nhiệm vụ được tập trung vào những nội dung có tác động trực tiếp đến người dân, gồm định danh điện tử, tài khoản an sinh xã hội, dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ và thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

- Trên địa bàn xã có 17 thôn, các Tổ công nghệ số cộng đồng được duy trì để hỗ trợ người dân tại cơ sở.

Nội dung hỗ trợ gồm:

- + Hướng dẫn đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử;
- + Hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến;
- + Hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt;
- + Hỗ trợ tích hợp tài khoản an sinh xã hội;
- + Hướng dẫn sử dụng các tiện ích số;
- + Tuyên truyền bảo đảm an toàn thông tin và phòng tránh lừa đảo trên môi trường mạng.

3. Rà soát, tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền địa phương

- UBND xã tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, chú trọng các thủ tục phát sinh thường xuyên.
- Kết quả nổi bật là 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, góp phần phục vụ lưu trữ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu.

4. Chính sách do địa phương ban hành

- UBND xã thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ số trong phạm vi thẩm quyền; đồng thời bố trí cán bộ hỗ trợ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và huy động Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân tại cơ sở.

- Đối với người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số, xã ưu tiên hình thức hướng dẫn trực tiếp, dễ hiểu, dễ thực hiện.

X. BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN VÀ BẢO VỆ DỮ LIỆU

- UBND xã quán triệt cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quản lý tài khoản trong quá trình khai thác các hệ thống thông tin.

- Tăng cường tuyên truyền người dân không cung cấp mật khẩu, mã OTP, thông tin tài khoản định danh điện tử cho người không có thẩm quyền; chủ động cảnh giác với các hình thức giả mạo cơ quan nhà nước để thu thập thông tin cá nhân.

- Việc phân quyền khai thác dữ liệu được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; cán bộ, công chức sử dụng tài khoản được cấp đúng mục đích.

- UBND xã tiếp tục phối hợp với cơ quan chuyên môn xử lý các trường hợp phát sinh sai lệch dữ liệu, bảo đảm dữ liệu được khai thác đúng mục đích, an toàn và chính xác.

XI. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nhân lực

- Công tác phát triển công dân số tại xã được thực hiện theo hình thức phối hợp, lồng ghép với nhiệm vụ chuyên môn của các phòng, ban, đơn vị; trong đó

Phòng Văn hóa - Xã hội là đầu mối tham mưu, tổng hợp; Công an xã thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến định danh, dữ liệu dân cư và Đề án 06; Trung tâm Phục vụ hành chính công trực tiếp hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính.

- Lực lượng Tổ công nghệ số cộng đồng tại 17 thôn là lực lượng trực tiếp hỗ trợ người dân tại cơ sở.

2. Kinh phí

- UBND xã bố trí, lồng ghép nguồn lực trong khả năng ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, công nghệ thông tin, cải cách hành chính và Đề án 06.

- Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

3. Hạ tầng

- UBND xã tiếp tục duy trì, khai thác hệ thống mạng, thiết bị công nghệ thông tin và các phần mềm dùng chung phục vụ hoạt động của chính quyền số.

- Đồng thời, xã tiếp tục rà soát nhu cầu nâng cấp hạ tầng, thiết bị, đường truyền và các điều kiện kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số và phát triển công dân số trong thời gian tới.

XII. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

- Công tác triển khai phát triển công dân số trên địa bàn xã được thực hiện gắn với chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06.

- Đến ngày 15/9/2026, toàn xã có 32.945 công dân từ đủ 06 tuổi trở lên, đã thu nhận 29.897 tài khoản định danh điện tử, còn 2.805 trường hợp chưa thu nhận; chỉ tiêu tháng 10 là 200 trường hợp.

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đạt 100%.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một bộ phận người dân chưa chủ động sử dụng các tiện ích số. Số người chưa thu nhận tài khoản định danh điện tử và chưa tích hợp tài khoản an sinh xã hội còn lớn.

- Kỹ năng số của người dân không đồng đều, nhất là người cao tuổi và người ít tiếp xúc với công nghệ.

- Một số dữ liệu còn sai lệch, chưa đồng bộ hoặc đang chờ xác thực.

- Nhiệm vụ chuyển đổi số, Đề án 06 và phát triển công dân số nhiều, trong khi cán bộ thực hiện chủ yếu là kiêm nhiệm.

- Hạ tầng, trang thiết bị và nguồn lực phục vụ chuyển đổi số tại cơ sở còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan là khối lượng dữ liệu lớn, nhiều hệ thống thông tin cần kết nối, đồng bộ; một số người dân thay đổi thông tin cá nhân hoặc chưa có điều kiện, kỹ năng thực hiện giao dịch điện tử.

- Nguyên nhân chủ quan là công tác tuyên truyền, hướng dẫn tại một số thời điểm chưa đồng đều; nguồn nhân lực trực tiếp thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại xã còn hạn chế.

XIII. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Công dân số Việt Nam 15/10/2026, huy động Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn trực tiếp tại thôn, tổ dân phố. Sản phẩm: kế hoạch, báo cáo kết quả. Chủ trì: UBND xã (công chức kiêm nhiệm chuyển đổi số làm đầu mối); phối hợp: Công an xã, các thôn. Thời gian: trước và trong ngày 15/10/2026.

2. Hoàn thành làm sạch, đối khớp dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tăng số giấy tờ tích hợp trên VNeID. Chủ trì: Công an xã, các bộ phận quản lý dữ liệu. Thời gian: Quý IV/2026.

3. Hoàn thiện rà soát, tái cấu trúc thủ tục hành chính, cắt giảm việc xuất trình lại giấy tờ; mở rộng chữ ký số trên VNeID. Chủ trì: Trung tâm phục vụ hành chính công. Thời gian: Quý IV/2026.

4. Thực hiện đầy đủ chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo Nghị quyết; hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật và nhóm hạn chế kỹ năng số; củng cố hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng. Chủ trì: UBND xã. Thời gian: thường xuyên.

5. Bảo đảm an ninh, an toàn và bảo vệ dữ liệu cá nhân; tăng cường tuyên truyền phòng, chống lừa đảo trên môi trường số. Chủ trì: Công an xã. Thời gian: thường xuyên.

Trách nhiệm người đứng đầu: Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các nhiệm vụ nêu trên.

XIV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh

- Đề nghị tiếp tục cung cấp, cập nhật kịp thời các danh sách, dữ liệu phục vụ rà soát công dân chưa thu nhận tài khoản định danh điện tử, chưa tích hợp tài khoản an sinh xã hội và các trường hợp dữ liệu sai lệch.

- Đề nghị tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ đối với những nhiệm vụ mới phát sinh trong quá trình triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP.

2. Đối với Công an tỉnh và các cơ quan chuyên môn

- Đề nghị tiếp tục hỗ trợ địa phương trong việc xác minh, xử lý các trường hợp dữ liệu không đồng bộ, sai lệch hoặc chưa xác thực; hướng dẫn khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và chính sách an sinh xã hội.

3. Về nguồn lực và hạ tầng

- Đề nghị quan tâm hỗ trợ nguồn lực, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin và đào tạo, tập huấn cho cán bộ cấp xã, lực lượng Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong thực hiện chuyển đổi số và phát triển công dân số.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn xã Chí Minh. UBND xã Chí Minh báo cáo Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh tổng hợp. *TH*

Nơi nhận:

- Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Hưng Yên (Công an tỉnh);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ HCC xã;
- Công an xã;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VHXX. *SJ*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đào Văn Huân

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHÍ MINH
 Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh
 HƯNG YÊN
 Thời gian ký: 05/10/2026 17:16:15

PHỤ LỤC 01

BẢNG TỔNG HỢP TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn	Kết quả/sản phẩm	Tiến độ
1	Thu nhận tài khoản định danh điện tử	Công an xã	Các thôn, Tổ CDS cộng đồng	Tháng 10/2026	Thu nhận thêm 200 tài khoản	Đang thực hiện
2	Tích hợp tài khoản an sinh xã hội	Công an xã	Phòng VHXX, Các thôn, Tổ CDS cộng đồng	Tháng 10/2026	Tích hợp thêm trường hợp	Đang thực hiện
3	Số hóa hồ sơ, kết quả TTHC	Trung tâm PVHCC	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên	100%	Đã thực hiện
4	Thanh toán không dùng tiền mặt	Trung tâm PVHCC	Các bộ phận liên quan	Thường xuyên	Tỷ lệ 100%	Đang duy trì
5	Làm sạch CSDL ngành Y tế	Trạm Y tế xã, Phòng VHXX	Công an xã	Thường xuyên	Đối chiếu, xác thực dữ liệu, cập nhật bổ sung	Đang thực hiện
6	Hỗ trợ người dân sử dụng tiện ích số	Tổ CDS cộng đồng	Các thôn, đoàn thể	Thường xuyên	Hướng dẫn trực tiếp tại cơ sở	Đang thực hiện
7	Làm sạch CSDL đất đai	Phòng Kinh tế xã	Các thôn, đoàn thể	Thường xuyên	Đối chiếu, xác thực dữ liệu, cập nhật bổ sung	Đang thực hiện
8	Làm sạch CSDL khác Tư pháp- Hộ tịch.....	Trung tâm PVHCC	Văn phòng HĐND - UBND	Thường xuyên	Đối chiếu, xác thực dữ liệu, cập nhật bổ sung	Đang thực hiện

PHỤ LỤC 02

KẾT QUẢ TÍCH HỢP, CẬP NHẬT THÔNG TIN, DỮ LIỆU

Chỉ tiêu tháng 10/2026: Thu nhận tài khoản định danh điện tử 200 trường hợp; tích hợp tài khoản an sinh xã hội 984 trường hợp.

ST T	Nội dung	Tổng số	Đã thực hiện	Chưa thực hiện	Tỷ lệ
1	Công dân từ đủ 06 tuổi trở lên	32.945	29.987 tài khoản đã thu nhận	2.508	92.28%
2	Tích hợp tài khoản an sinh xã hội				
3	Đối tượng trong CSDL trợ giúp xã hội	2004	2004	0	100
4	Đối tượng CSDL NKT	519	519	0	100

PHỤ LỤC 03

KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG, MIỄN GIẢM PHÍ, LỆ PHÍ

ST T	Nội dung	Kết quả
1	Tổng số hồ sơ TTHC tiếp nhận	627
2	Số hồ sơ đã giải quyết	626
3	Số hồ sơ đang giải quyết	01
4	Hồ sơ trước hạn	127
5	Hồ sơ đúng hạn	499
6	Hồ sơ quá hạn	01
7	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	99.89%
8	Thanh toán không dùng tiền mặt	100%

PHỤ LỤC 04

KẾT QUẢ RÀ SOÁT, TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

ST T	Nội dung	Kết quả
1	Tiếp nhận hồ sơ TTHC	627
2	Đã giải quyết	626
3	Đang giải quyết	01
4	Số hóa hồ sơ, kết quả	99.89%
5	Thanh toán không dùng tiền mặt	100%
6	Khai thác dữ liệu điện tử phục vụ giải quyết TTHC	Thực hiện thường xuyên

PHỤ LỤC 05

KẾT QUẢ HOÀN THIỆN THẺ CHẾ

ST T	Nội dung	Kết quả
1	Triển khai văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh	Đã thực hiện
2	Rà soát quy định liên quan đến phát triển công dân số	Thực hiện thường xuyên
3	Tổng hợp khó khăn, vướng mắc	Thực hiện khi phát sinh
4	Đề xuất sửa đổi các nội dung vượt thẩm quyền	Báo cáo cơ quan có thẩm quyền

PHỤ LỤC 06
KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN TIỆN ÍCH CÔNG DÂN SỐ

ST T	Nội dung/tiện ích	Đơn vị thực hiện	Kết quả
1	Định danh, xác thực điện tử	Công an xã	29.987 tài khoản đã thu nhận đến 15/9/2026
2	Tích hợp tài khoản an sinh xã hội	Phòng VHXX, Công an xã	trường hợp đã tích hợp
3	Dịch vụ công trực tuyến	Trung tâm PVHCC	627 hồ sơ tiếp nhận trong kỳ
4	Số hóa hồ sơ, kết quả TTHC	Trung tâm PVHCC	99.89%
5	Thanh toán không dùng tiền mặt	Trung tâm PVHCC	100%
6	Hỗ trợ công dân số tại cơ sở	Tổ CDS cộng đồng	Triển khai tại 10 thôn